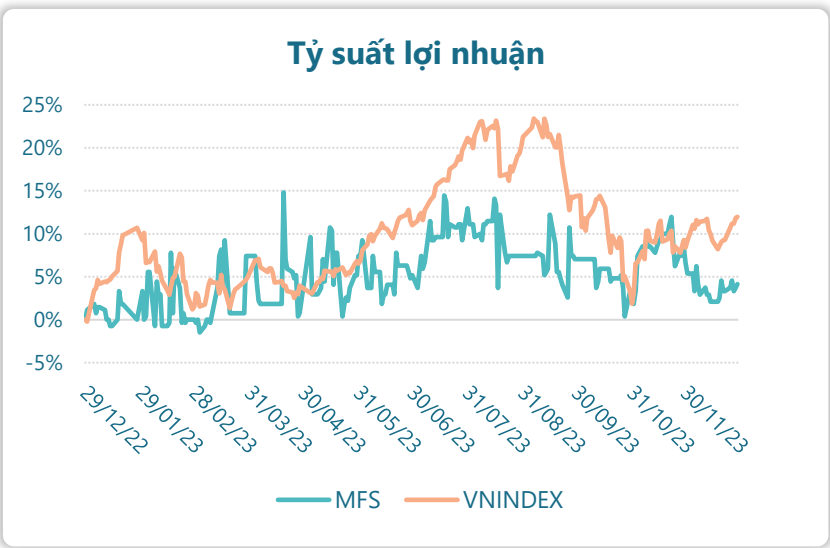
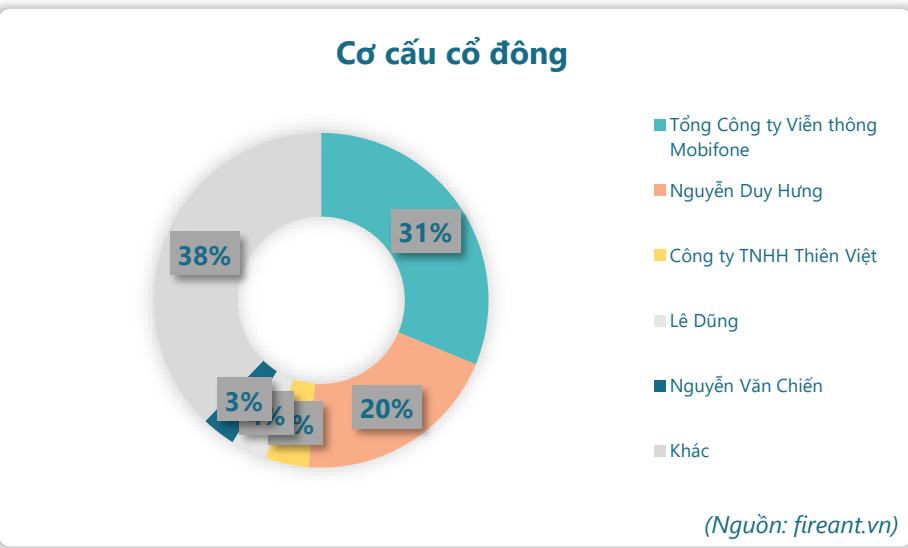
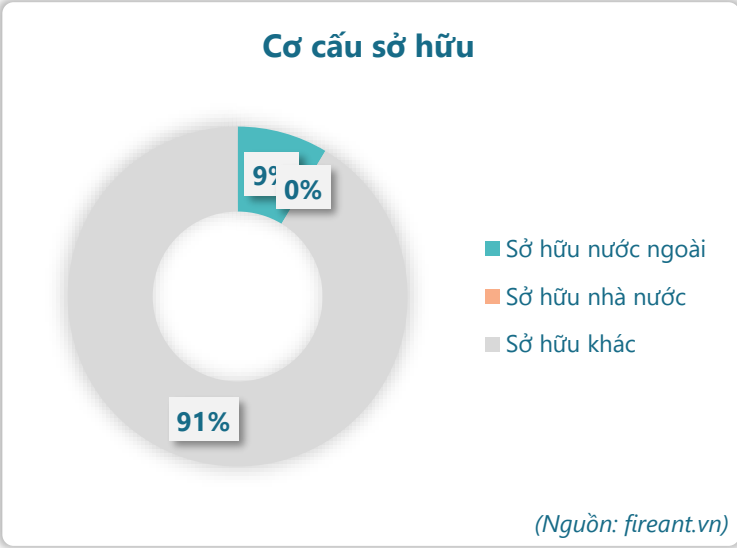
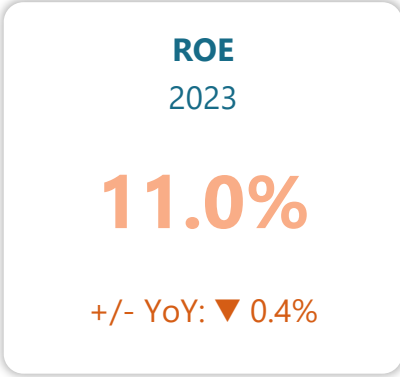
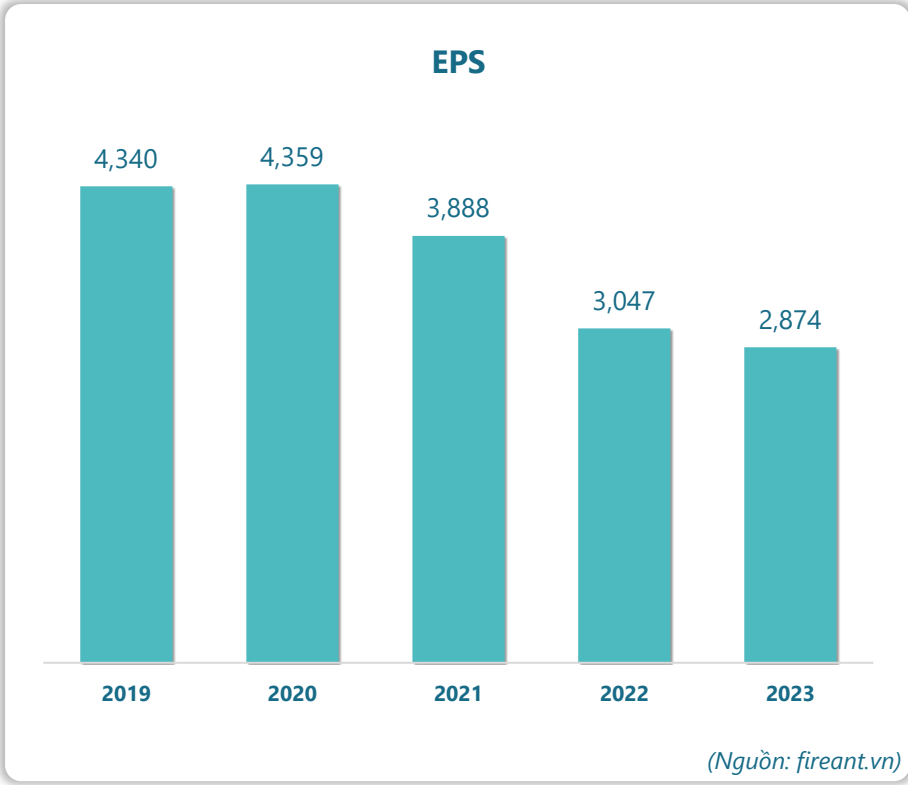
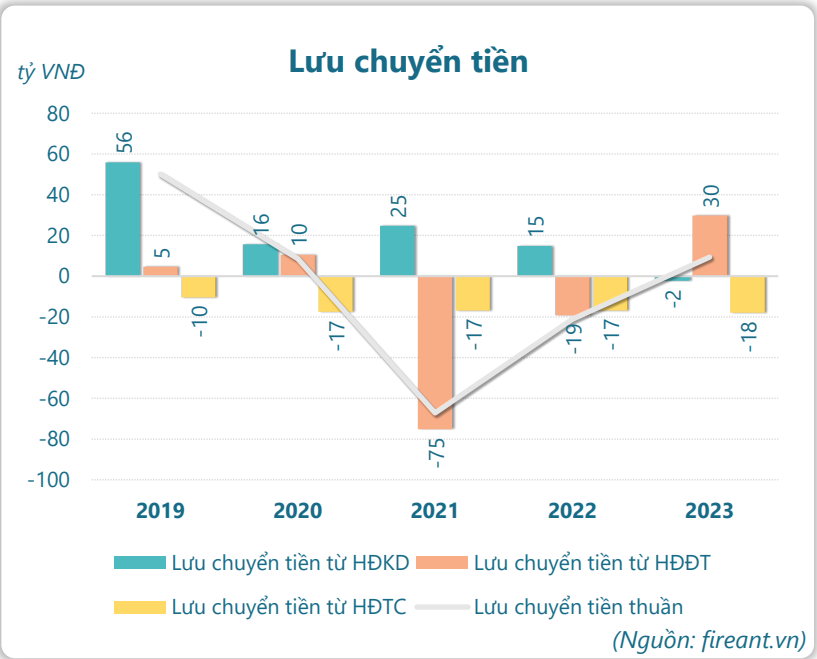
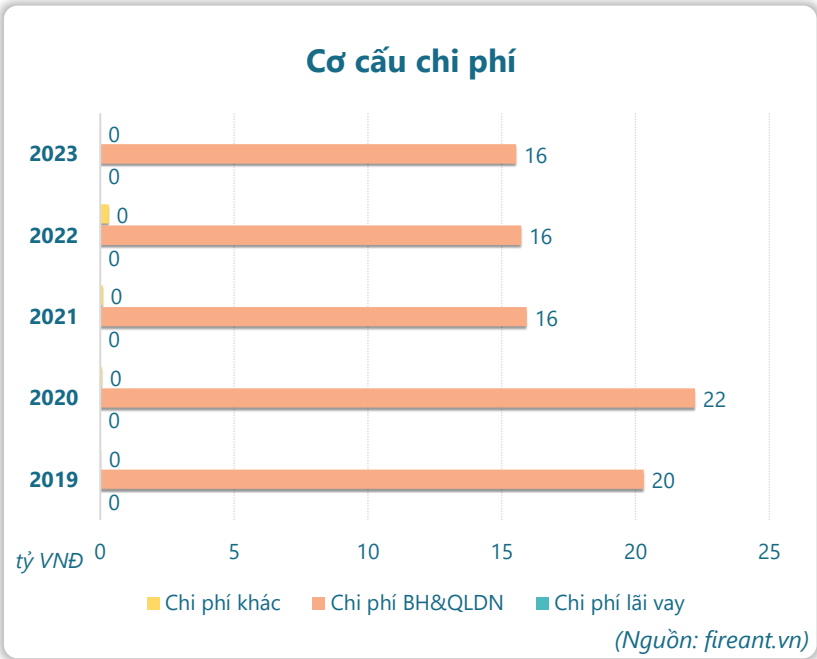
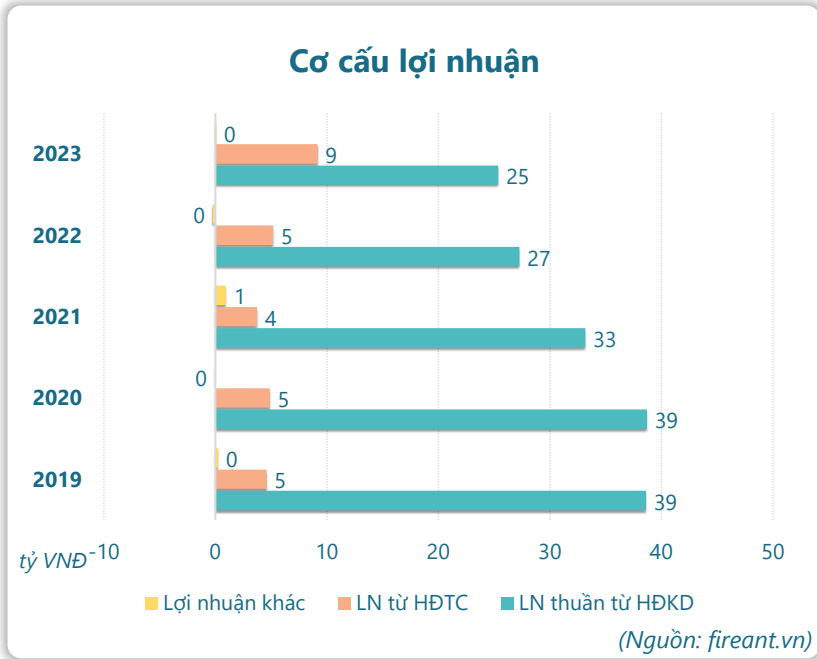
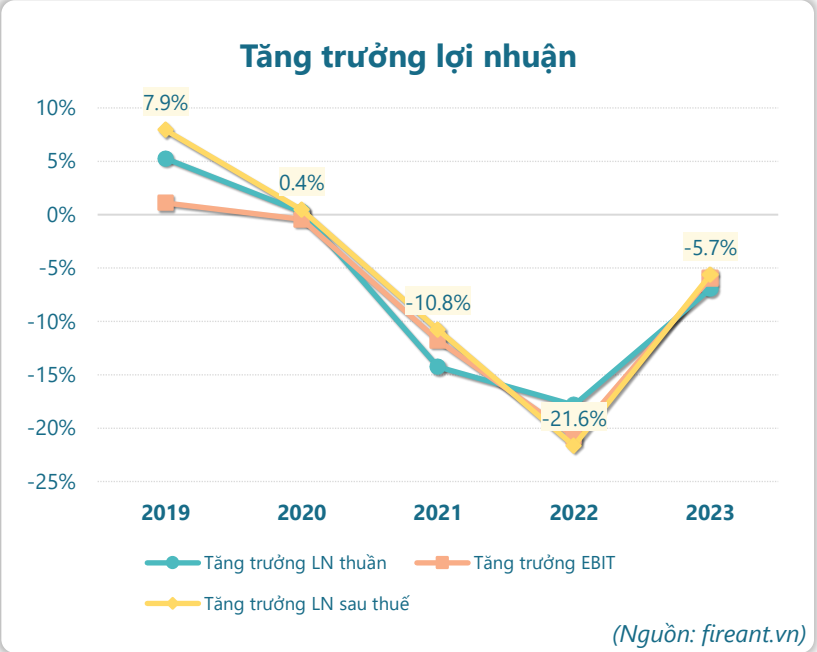
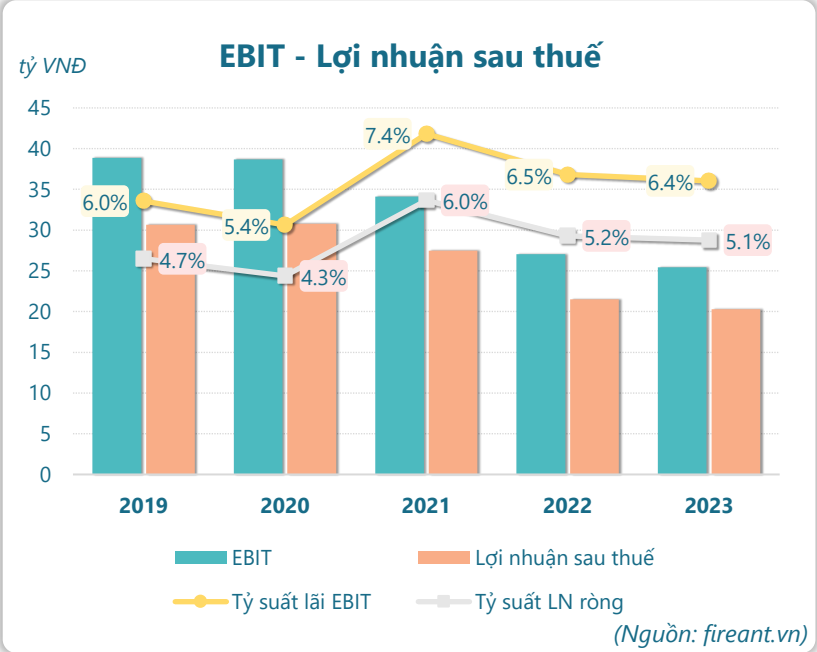
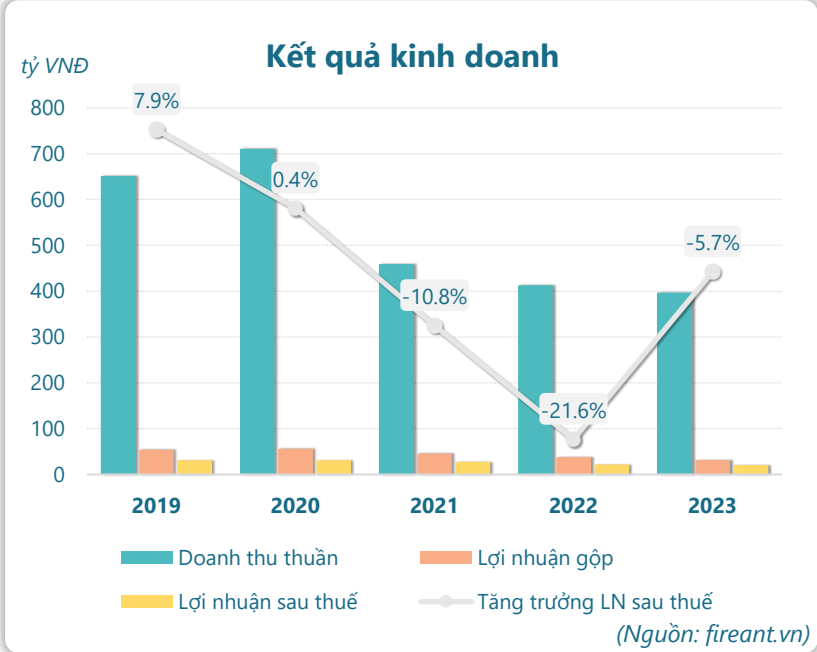


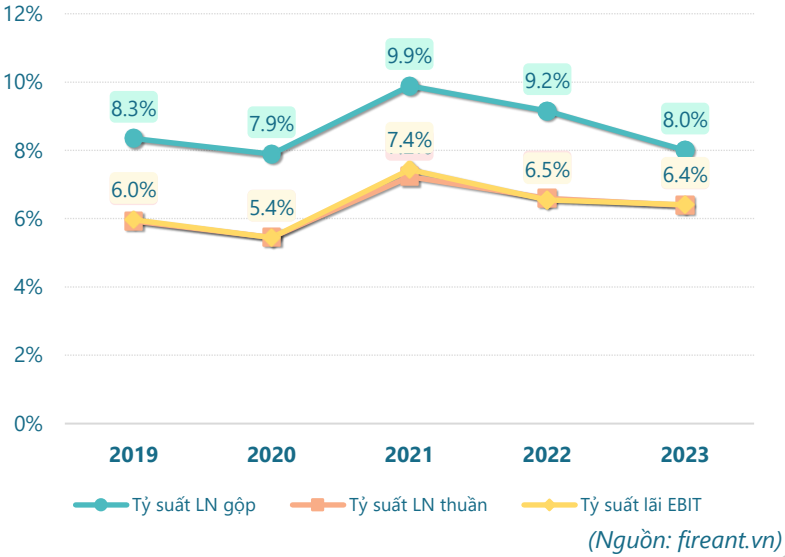
Ngày	25,300 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.2%	-2.7%	-1.7%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	23,931 - 27,890
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	179
Số lượng CPLH (CP)	7,062,979
KLGD BQ 20 phiên (CP)	18,985
Sở hữu nước ngoài	8.6%
Beta	(0.08)
EPS	
P/E	

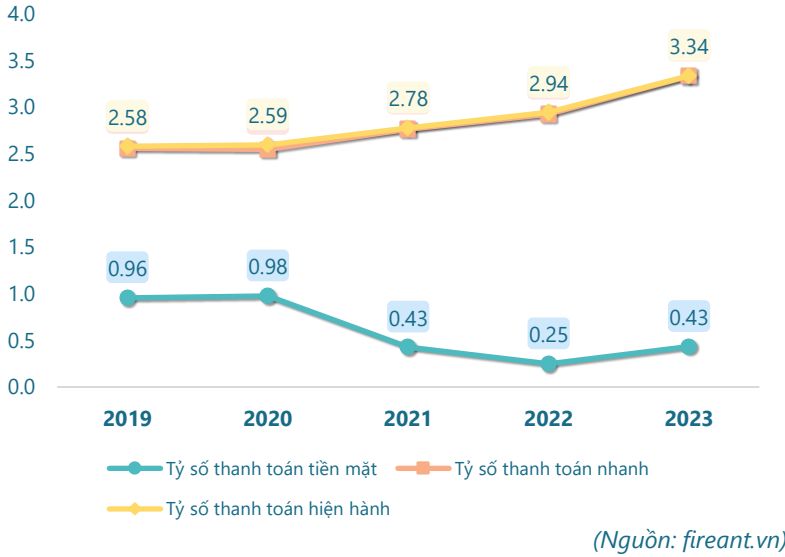




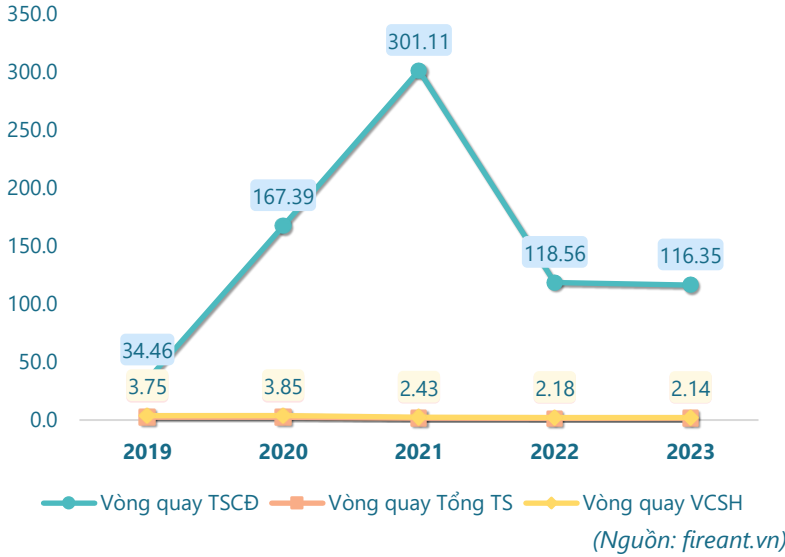
Tỷ suất lợi nhuận



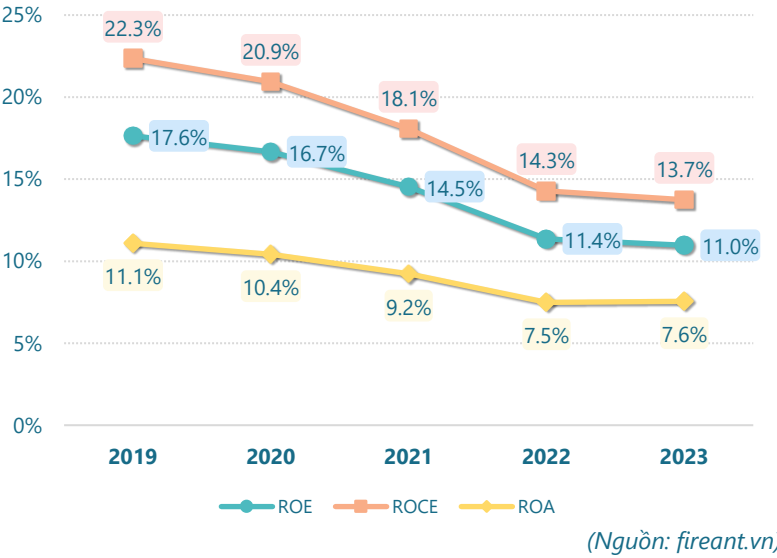
Chỉ số thanh khoản



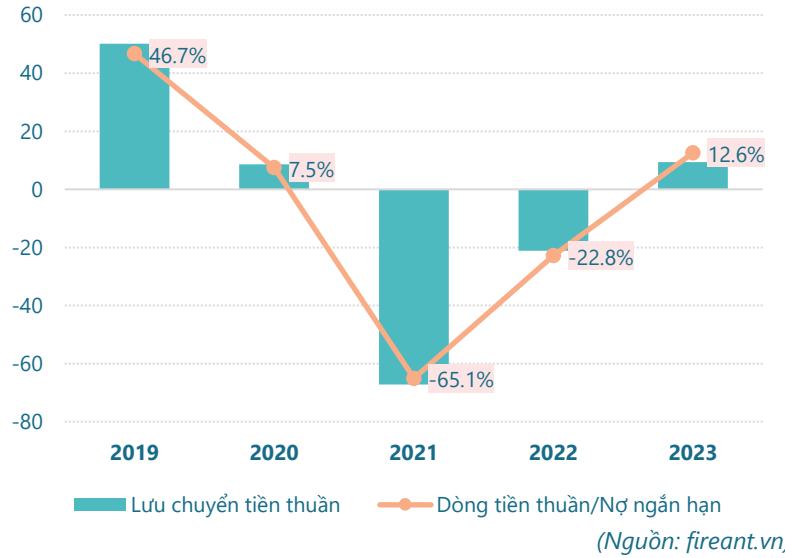
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

